

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 8 và
nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2026**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 8 năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Trong tháng 8/2026, Lãnh đạo Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố thực hiện hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới²; các nhiệm vụ thường xuyên và trọng tâm về cải cách TTHC trong đó có việc tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu³. Chính phủ đã ban hành các Nghị định là cơ sở pháp lý cho việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC⁴ và nhiều nghị định thực thi các cơ chế, giải pháp cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực.

Các bộ, ngành, địa phương tập trung, chủ động triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; báo cáo kết quả, tình hình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo yêu cầu đề ra; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC.

2. Về cải cách quy định TTHC

2.1. Về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh và ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW

Triển khai việc ban hành, sửa đổi bổ sung 312 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tại 11 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ, đến nay các bộ, cơ quan đã ban

¹ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ; Công điện số 644/CT-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

² Văn bản số 879/TTg-PL ngày 27/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Văn bản số 7795/VPCP-CDS ngày 06/8/2026.

⁴ Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2024/NĐ-CP, Nghị định số 69/2024/NĐ-CP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP.

hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 16 văn bản QPPL; đã trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, thẩm định với 59 văn bản QPPL và đang triển khai nghiên cứu, xây dựng với 150 văn bản QPPL.

Ngoài các phương án đơn giản hóa đã được thực hiện tại 11 Nghị quyết chuyên đề, trong tháng 8, Bộ Tài chính đã chủ động tiếp tục cắt giảm 11 TTHC tại các văn bản QPPL do Bộ trình ban hành theo chương trình xây dựng pháp luật.

2.2. Kết quả kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản QPPL

Trong tháng 8/2026, các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động 109 TTHC tại 26 dự thảo văn bản QPPL⁵, thực hiện thẩm định 254 TTHC quy định tại 58 dự thảo văn bản QPPL⁶, trong đó, đã đề nghị không quy định, sửa đổi, đơn giản hóa 81 TTHC, chiếm 31,89 %; 06 Bộ đã công bố, công khai 26 TTHC được ban hành mới, 216 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 36 TTHC bị bãi bỏ tại 24 văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý.

2.3. Kết quả đơn giản hóa TTHC nội bộ

Trong tháng 8/2026, các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục triển khai cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, góp phần nâng cao năng suất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Đối với bộ, cơ quan: Tổng số TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố lũy kế đến 8 tháng là 1.191 TTHC. Các bộ, cơ quan đã ban hành văn bản để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 779/1.191 TTHC (đạt 65,1%) (bãi bỏ 308 TTHC; sửa đổi, bổ sung 471 TTHC).

- Đối với địa phương: Lũy kế đến tháng 8/2026, các địa phương đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 732/948 TTHC nội bộ, đạt 77,2,1% (bãi bỏ 126 TTHC, sửa đổi, bổ sung 287 TTHC, giữ nguyên 319 TTHC).

2.4. Về thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

- Về cơ sở dữ liệu (CSDL): Đến nay, đã có 39 CSDL (bao gồm cả 09 CSDL⁷ quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP) thuộc phạm vi quản lý của 09 bộ, cơ quan⁸ đã hoàn thành công bố thông tin CSDL được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ TTHC.

- Số TTHC đã được tái cấu trúc là 774/774⁹ TTHC quy định tại Phụ lục I

⁵ Gồm: 02 luật, pháp lệnh; 06 nghị định; 08 thông tư; 07 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 03 quyết định của UBND cấp tỉnh.

⁶ Gồm: 12 luật, pháp lệnh; 14 nghị quyết/nghị định của Chính phủ; 02 quyết định của Thủ tướng; 18 thông tư; 06 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 06 quyết định của UBND cấp tỉnh.

⁷ Gồm: (1) CSDL quốc gia về dân cư; (2) CSDL hộ tịch điện tử; (3) CSDL nền tảng Sổ sức khỏe điện tử; (4) CSDL về đăng ký phương tiện; (5) CSDL lý lịch tư pháp; (6) CSDL Giấy phép lái xe; (7) CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; (8) CSDL quốc gia về Đất đai; (9) CSDL quốc gia về Bảo hiểm.

⁸ Gồm: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ

⁹ Giảm 12 TTHC so với số lượng tại Phụ lục I Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ do một số TTHC bị trùng hoặc không có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu: Bộ DTTG từ 20 xuống 16; Bộ TP từ 71 xuống 69; Bộ Y tế từ 51 xuống 47; Bộ XD từ 59 xuống 58 ; Bộ NNMT giảm từ 46 xuống 45 TTHC.

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP (đạt tỷ lệ 100%)¹⁰.

Ngoài ra, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế đã rà soát, công bố, tái cấu trúc thêm 77 TTHC ngoài danh mục TTHC tại Phụ lục I Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP¹¹ có sử dụng thông tin, dữ liệu từ các CSDL đã được công bố.

- Về sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL: Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan, cá nhân có thẩm quyền ban hành, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027 đối với 229 văn bản QPPL gồm: 22 Luật, 121 Nghị định, 10 Quyết định của Thủ tướng, 70 Thông tư, 04 Thông tư liên tịch và 02 Quyết định của Bộ trưởng.

Tính đến thời điểm hiện tại, các bộ, ngành đã ban hành/trình cấp có thẩm quyền ban hành 76 văn bản QPPL, gồm: (i) 05 Luật; (ii) 39 Nghị định; (iii) 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; (iv) 30 Thông tư, để sửa đổi, bổ sung 109/229¹² văn bản QPPL nhằm thực thi Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP¹³. Số văn bản cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung là 120 văn bản QPPL (gồm 13 Luật¹⁴, 68 Nghị định, 03 Quyết định của Thủ tướng, 33 Thông tư, 03 Thông tư liên tịch).

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại văn bản số 7795/VPCP-CĐS về việc triển khai cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, Bộ Tư pháp đã có văn bản số 6211/BTP-KSTT ngày 12/8/2026 gửi các bộ, cơ quan đề nghị rà soát các TTHC trong danh mục kèm theo Văn bản số 3666/BCA-C12 ngày 16/7/2026 của Bộ Công an để thống nhất các nội dung theo yêu cầu. Tính đến ngày 26/8/2026, Bộ Tư pháp đã nhận được 04/14 văn bản của các bộ, ngành (gồm: Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/9/2026.

2.5. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến phòng cháy, chữa cháy

¹⁰ Còn Bộ Xây dựng chưa cung cấp đầy đủ quyết định công bố TTHC theo yêu cầu của TTgCP tại Văn bản số 3653/VPCP-CĐS ngày 24/4/2026.

¹¹ Bộ Tài chính 39 TTHC; Bộ Nội vụ 12 TTHC, Bộ Tư pháp 15 TTHC, Bộ Y tế 11 TTHC

¹² Giảm 01 văn bản QPPL so với Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP là Thông tư số 09/2025/TT-BNV do không quy định TTHC thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa.

¹³ Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan, cá nhân có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 đối với 229 văn bản quy phạm pháp luật gồm: 22 Luật, 121 Nghị định, 10 Quyết định của Thủ tướng, 70 Thông tư, 4 Thông tư liên tịch và 02 Quyết định của Bộ trưởng.

¹⁴ Gồm: Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13; Luật Cảnh tranh số 23/2018/QH14; Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14; Luật Kế toán số 88/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15; Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2015/QH13 và Luật số 56/2024/QH15; Luật Nuôi con nuôi số 52/2010/QH12; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14; Luật Xuất bản số 19/2012/QH13; Luật Du lịch số 09/2017/QH14; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15; Luật Dược số 105/2016/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 44/2024/QH15; Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14.

Thực hiện nhiệm vụ được giao¹⁵, các Bộ: Công an, Xây dựng, Tư pháp đã phối hợp triển khai kịp thời, đầy đủ chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, cụ thể như sau:

- Bộ Công an đã chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo hướng bãi bỏ quy định cấp giấy phép lưu thông trên thị trường đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy. Dự thảo Luật đã được trình Chính phủ cho ý kiến và báo cáo Quốc hội. Đồng thời, Bộ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2025/NĐ-CP theo hướng bãi bỏ thủ tục “Cấp Giấy phép lưu thông đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy”.

Bên cạnh đó, Bộ Công an đã thực hiện việc rà soát, đánh giá tác động của việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, TTHC liên quan đến phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an, đặc biệt là trong các lĩnh vực trọng tâm như: Quản lý phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy với các phương thức chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm, thực hiện cơ chế quản lý chất lượng, kê khai thông tin điện tử.

- Bộ Xây dựng đã hoàn thành việc rà soát, hoàn thiện và thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến phòng cháy, chữa cháy theo kiến nghị, đề xuất của Bộ Tư pháp và báo cáo kết quả thực hiện tại Báo cáo số 10329/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 06/7/2026 gửi Văn phòng Chính phủ, trong đó:

(1) Phối hợp tham mưu bãi bỏ thủ tục cấp phép trước khi lưu thông trên thị trường đối với vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy cũng như việc kiểm tra các vật liệu cấu kiện này sau khi được cấp phép lưu thông và quản lý theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại dự thảo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

(2) Đang tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá kỹ lưỡng đối với đề xuất cắt giảm nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy tại Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng để tránh khoảng trống pháp lý, đảm bảo chặt chẽ trong việc quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

- Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Xây dựng trong quá trình xây dựng dự thảo, góp ý, thẩm định các dự thảo luật, nghị định nêu trên, bảo đảm thể chế đầy đủ các phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Về thực hiện TTHC

¹⁵ Theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Văn bản số 6135/VPCP-CDS ngày 27/6/2026.

- Trong tháng 8, cả nước tiếp nhận, xử lý 6,1 triệu hồ sơ¹⁶; đã hoàn thành xử lý, trả kết quả 5,4 triệu hồ sơ (gồm: 3,2 triệu hồ sơ nộp trong kỳ; 2,2 triệu hồ sơ nộp kỳ trước), tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn là 92,7%.

- Các bộ, ngành, địa phương đang tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục nghiên cứu, triển khai và mở rộng các mô hình, giải pháp đẩy mạnh hiệu quả công tác giải quyết TTHC như Kiosk thông minh, hỗ trợ giải quyết TTHC lưu động,...

5. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trong thời gian báo cáo, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời PAKN của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tiếp nhận 846 PAKN của người dân, doanh nghiệp; trong đó, có 529 PAKN thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Bộ Tư pháp đã tiến hành phân loại và chuyển 529 PAKN đến các bộ, ngành, địa phương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Tính đến thời điểm hiện tại, các bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời 405 PAKN (đạt tỷ lệ 76,56%) và đăng tải, công khai kết quả xử lý 88 PAKN trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; còn 124 PAKN đang được các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Các nội dung PAKN chủ yếu tập trung vào các ngành: Công an (thủ tục Cấp lại giấy phép lái xe, tạm trú, hộ chiếu...); Tài chính (các thủ tục trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế,...), Nông nghiệp môi trường (các thủ tục trong lĩnh vực đất đai...).

6. Công tác truyền thông về cải cách TTHC

Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực, chủ động thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh¹⁷. Đồng thời, phản ánh những vướng mắc trong thực hiện các cơ chế, chính sách, TTHC để các bộ, cơ quan, địa phương kịp thời có giải pháp tháo gỡ, góp phần đưa cải cách TTHC đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp¹⁸.

¹⁶ Theo số liệu đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến ngày 27/8/2026.

¹⁷ Tạp chí Dân chủ và pháp luật đăng bài: “Bộ Tư pháp định hình diện mạo mới nền hành chính số thông qua thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông”; Báo Điện tử Chính phủ đăng bài: “Quy định đăng ký, khóa, kích hoạt, thu hồi, quản lý tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia”...

¹⁸ Báo Điện tử Chính phủ đăng bài: “Khẩn trương rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài”; “Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng: Xử lý đến cùng các vướng mắc, không đẩy doanh nghiệp đi vòng”; “Thủ tướng chỉ đạo giải quyết dứt điểm, thiết thực, hiệu quả các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp”;...

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai đồng bộ theo chương trình, kế hoạch công tác¹⁹, đổi mới đa dạng công tác truyền thông về hoạt động cải cách, kiểm soát TTHC; chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia cũng như chính sách, pháp luật chuyên ngành liên quan tới quy định, TTHC.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương; trong tháng 8 năm 2026, các nhiệm vụ cải cách TTHC thường xuyên, dài hạn tiếp tục được thực hiện đồng bộ, bài bản. Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tham mưu xây dựng, ban hành nhiều văn bản QPPL về kiểm soát TTHC. Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực, khẩn trương tiếp tục tham mưu ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản QPPL để thực hiện nhiệm vụ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu; rà soát, đảm bảo công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện kịp thời quy định TTHC trên cơ sở các Nghị quyết, văn bản QPPL được ban hành; tiếp tục thực hiện các giải pháp hoàn thiện và kết nối, khai thác các CSDL, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC; tích cực thực hiện các nội dung về TTHC trong Kế hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị;...

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Việc thực hiện TTHC

- Theo phản ánh của địa phương, hiện nay, còn 119 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương nhưng chưa được bộ, cơ quan ngang bộ cập nhật, đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia, cụ thể các Bộ: Tài chính 27 TTHC; Nội vụ 18 TTHC; Công Thương 14 TTHC; Thanh tra Chính phủ 13 TTHC; Y tế 10 TTHC; Khoa học và Công nghệ 07 TTHC; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch 07 TTHC; Công an 06 TTHC; Giáo dục và Đào tạo 06 TTHC; Nông nghiệp và Môi trường 04 TTHC; Quốc phòng 04 TTHC; Ngoại giao 02 TTHC; Xây dựng 01 TTHC (*Danh sách chi tiết TTHC kèm theo*).

- Theo phản ánh của các hiệp hội, doanh nghiệp²⁰, tháng 8 xảy ra tình trạng tắc nghẽn trong cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O). Từ ngày 01/8/2026, theo Thông tư 26/2026/TT-BCT, một số thẩm quyền cấp, cấp lại, cấp giáp lưng C/O được phân cấp từ Bộ Công Thương về UBND cấp tỉnh. Tuy nhiên, quá trình thực

¹⁹ Trong đó, Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1853/QĐ-BTP ngày 07/8/2026 về Kế hoạch công tác truyền thông về cải cách, kiểm soát TTHC của Bộ Tư pháp 06 tháng cuối năm 2026.

²⁰ Như: Hiệp hội doanh nghiệp Dịch vụ logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics Hải Phòng; Ban IV Hội đồng tư vấn cải cách TTHC; Hiệp hội Gia-dày- túi xách Việt Nam

hiện phát sinh thêm TTHC (*Đăng ký lại hồ sơ thương nhân: Do chuyển sang cơ quan cấp mới, các nhà máy bắt buộc phải làm lại thủ tục đăng ký hồ sơ thương nhân, thời gian mất khoảng 10 ngày*); việc thực hiện các TTHC ở một số địa phương²¹ bị tình trạng ùn tắc, đặc biệt là TP Hồ Chí Minh²² (*Theo phản ánh của doanh nghiệp, thời gian xử lý hồ sơ trung bình lên tới 6,6 ngày làm việc, trong khi quy định hiện hành yêu cầu trả kết quả trong 8 giờ làm việc đối với hồ sơ giấy đầy đủ, hợp lệ và 6 giờ đối với hồ sơ điện tử; doanh nghiệp phải chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ trung bình 1,54 lần trong các trường hợp được yêu cầu; tiêu chí trả hồ sơ và yêu cầu bổ sung chưa rõ, không chỉ rõ lỗi hoặc thành phần cần hoàn thiện; thiếu hoặc khó tiếp cận đầu mối hỗ trợ tại địa phương; và vẫn phát sinh yêu cầu doanh nghiệp in, ký, đóng dấu, scan và tải lại các chứng từ dù quy trình điện tử, ký số đã được triển khai*). Tình trạng này gây gián đoạn chuỗi cung ứng, chậm thông quan, phát sinh chi phí lưu kho/lưu bãi và phạt hợp đồng, ảnh hưởng uy tín với đối tác quốc tế, đồng thời làm tăng nguy cơ doanh nghiệp không kịp cung cấp C/O để hưởng ưu đãi thuế quan theo các FTA.

- Bên cạnh nhiều bộ, địa phương đã tích cực giải quyết tốt hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp, tỷ lệ hồ sơ đúng hạn cao như: Bộ Quốc phòng 99%, Bộ Giáo dục và Đào tạo 98,7%, Bộ Công an 97,7%, Bộ Tài chính 97,6%, Ninh Bình 97,9%,... thì vẫn còn một số Bộ, địa phương có tỷ lệ quá hạn cao như: Bộ Công Thương quá hạn 100%; Bộ Ngoại giao quá hạn 91%; Hà Tĩnh quá hạn 29%, Bắc Ninh quá hạn 21,6%.

- Việc thực hiện, cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn gặp khó khăn liên quan đến dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa được làm sạch; một số tính năng trong đó có thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa tối ưu và thường xuyên bị lỗi; hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống chưa ổn định, trạng thái, dữ liệu còn sai lệch;...

2.2. Đối với việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

- Việc rà soát, tái cấu trúc quy trình để thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ bằng dữ liệu đối với các CSDL đã được các bộ công bố còn hạn chế, chủ yếu mới chỉ dừng ở việc công bố TTHC tái cấu trúc, chưa thiết kế dịch vụ công theo phương án tái cấu trúc, tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia để cung cấp cho người dân, doanh nghiệp²³.

- Việc rà soát danh mục TTHC có thể cắt giảm dựa trên dữ liệu theo Văn bản số 3666/BCA-C12 của Bộ Công an của các bộ, cơ quan còn chậm, thời hạn hoàn thành là 30/8/2026 nhưng đến nay Bộ Tư pháp mới nhận được văn bản của

²¹ Như: TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Hà Nội, Hưng Yên,...

²² Bộ Tư pháp đã có trao đổi thông tin tiếp nhận được với đơn vị kiểm soát TTHC của TP Hồ Chí Minh (Văn phòng UBND Thành phố) để kiểm tra, xử lý.

²³ Hiện nay, chỉ có Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Y tế thực hiện rà soát, công bố việc tái cấu trúc quy trình ngoài các TTHC đã được quy định tại Phụ lục I Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

04 bộ, cơ quan.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 9 NĂM 2026

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ về cải cách TTHC theo chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật và Kết luận số 18-KL/TW.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 23/NQ-CP của Chính phủ.

3. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất, thông suốt 11 Nghị quyết của Chính phủ vừa ban hành về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, bảo đảm người dân, doanh nghiệp phải được thụ hưởng thực chất kết quả của cải cách.

Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc về thể chế và tổ chức thực hiện TTHC; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

4. Tập trung rà soát, đánh giá và xử lý kịp thời các “điểm nghẽn” trong thực hiện TTHC theo mô hình chính quyền 2 cấp, bảo đảm thông suốt, hiệu quả, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Hoàn thành hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung về TTHC tại Kế hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; các nhiệm vụ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

6. Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các bộ, ngành; vận hành hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn Hệ thống điều phối giải quyết TTHC, Công Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

7. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bố trí đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa, Trung tâm phục vụ hành chính công, nhất là cấp xã, bảo đảm thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thực hiện TTHC trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

8. Tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; khẩn trương xem xét, trả lời dứt điểm những PAKN còn tồn tại, đã quá hạn xử lý.

9. Ban hành, triển khai Đề án đánh giá, chấm điểm công tác cải cách TTHC của bộ, ngành, địa phương theo thời gian thực dựa trên dữ liệu.

10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về cải cách TTHC trong quý IV năm 2026.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề thúc đẩy công tác cải cách TTHC đồng bộ, thực chất trong thời gian tới, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo như sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố:

- Kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong đề xuất chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm không làm phát sinh thêm TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để xây dựng, trình Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản QPPL phải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 để đảm bảo tính ổn định, lâu dài của kết quả cắt giảm, phân quyền, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD. Trong đó, lưu ý hoàn thiện cơ chế hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra trên cơ sở quản lý rủi ro; xây dựng tiêu chí phân loại đối tượng quản lý theo mức độ tuân thủ để giảm các yêu cầu cấp phép, chấp thuận trước đối với các hoạt động có rủi ro thấp. Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cắt giảm (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình để quản lý theo phương thức hậu kiểm, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước.

- Hoàn thiện Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong quá trình vận hành, sử dụng, kịp thời khắc phục các lỗi kỹ thuật theo đề xuất, kiến nghị của địa phương, đảm bảo sự thuận lợi, thông suốt và hiệu quả trong việc giải quyết TTHC của các cấp.

- Thực hiện công bố, công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định, nhất là các Bộ, cơ quan ngang bộ chưa cập nhật, công khai, tích hợp, cung cấp dịch vụ công với 119 TTHC; mở rộng việc sử dụng dữ liệu đã có để thay thế thành phần hồ sơ, giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã quản lý; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, cấu hình đầy đủ các TTHC để tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống giải quyết TTHC bộ, ngành, địa phương, Công Dịch vụ công quốc gia; thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.

- Hoàn thành các nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát TTHC sau khi được ban hành.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố kiểm tra, xử lý, tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc trong thực hiện TTHC liên quan

cấp C/O đã phân cấp cho địa phương trước 10/9/2026, bảo đảm không phát sinh thêm TTHC, thông suốt, hiệu quả, tránh ách tắc trong thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu của cá nhân, tổ chức.

3. Bộ Tư pháp hoàn thiện, tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án đánh giá, chấm điểm công tác cải cách TTHC của bộ, ngành, địa phương theo thời gian thực dựa trên dữ liệu; hoàn thành kiểm tra, đánh giá, đề xuất giải pháp tổng thể việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu trước ngày 30/9/2026.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 8 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2026, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Thành viên Ban chỉ đạo cải cách TTHC;
- Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, KSTT (NC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Tịnh